

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 60/2022/HS-ST

Ngày 22/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Phan Bá Lịch

Bà: Lô Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2202/TLST-HS ngày 08/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lim Văn K – Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1996, tại huyện QC, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: bản Đ.T, xã Ch.H, huyện Q.C, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 6; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lim Văn C và bà Lương Thị H.

Vợ, con: không

Tiền án; tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam 17/02/2022.

Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Quỳnh Tr - Trợ giúp viên pháp lý
- Trung tâm trợ giúp pháp nhà nước tỉnh Nghệ An - Chi nhánh số 2.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người nghiện chất ma túy nên sáng ngày 17/02/2022 bị cáo đi xe khách lên huyện Quế Phong mua ma túy về sử dụng, khi đến xã Tri Lễ, huyện Quế Phong thì gặp một người đàn ông bị cáo không biết tên, địa chỉ và mua của người đàn ông

đó một gói ma túy với số tiền 200.000,đ. Sau khi mua được ma túy thì bị cáo chia thành 06 phần và gói lại bằng mảnh giấy màu trắng và bên ngoài bọc bằng bao nilon và bỏ vào túi quần rồi đón xe khách về nhà, Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang đi bộ trong bản Đ.T, xã Ch.H, huyện Q.C thì bị tổ công tác Công an xã Ch.H và Công an huyện Q.C tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện trong túi quần bên phải của bị cáo có 06 gói chất bột màu trắng nghi hê rô in nên đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa bị cáo về Công an huyện Q.Ch để điều tra xử lý. Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận 06 gói chất bột màu trắng mà Công an thu giữ trong túi quần của bị cáo đang mặc là hê rô in của bị cáo mua ở xã Tri lễ, huyện Quế Phong đưa về để nhằm mục đích sử dụng dần.

Tại kết luận giám định số 292/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 22/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 06 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu từ M1 đến M6 thu giữ của Lim Văn K gửi tới giám định đều là ma túy (Hê rô in). 06 gói chất bột màu trắng thu giữ của Lim Văn K có tổng khối lượng là 0,165 gam.

Cáo trạng số 63/CT-VKS - HS, ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu truy tố Lim Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lim Văn K từ 01 (Một) năm đến đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án đề nghị: Căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 06 mảnh giấy trắng và 06 vỏ bao nilon cùng bì thư niêm phong cũ.

Về án phí: Đề nghị Căn cứ khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo bởi: Bị cáo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo trình độ văn hóa thấp nên hạn chế nhận thức về pháp luật dẫn đến bị cáo nghiện chất ma túy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân không vì mục đích lợi nhuận, điều kiện kinh tế của gia đình khó khăn. Đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Về hình phạt bổ sung, bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng vụ chứng và án phí nhất trí với ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo cải tạo tốt và sớm được trở về với cộng đồng, với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Q.Ch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q.Ch, Kiểm sát viên thu thập, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ai có khiếu nại về hành vi tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và kiểm sát viên.

Trong quá trình điều tra người thân của bị cáo đã cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh từ năm 2015 bị cáo bị động kinh cơn lớn phải điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Nghệ An và sở điều trị ngoại trú về bệnh động kinh. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định Tâm thần đối với bị cáo. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 18/KLGD, ngày 05/7/2022 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền trung đã kết luận:

- Tại thời điểm trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, Lim Văn Kiên bị bệnh: Hội chứng nghiện các chất có thuốc phiện/ Động kinh cơn lớn (Chưa có biến đổi nhân cách), theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10, năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là : F11.2/G40.6.

- Tại thời điểm sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Lim Văn K bị bệnh: Hội chứng nghiện các chất có thuốc phiện hiện đang cai nhưng trong môi trường được bảo vệ/ Động kinh cơn lớn (Chưa có biến đổi nhân cách), theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10, năm 1992 (ICD 10) có mã bệnh là : F11.2/G40.6.

- Tại tất cả các thời điểm đã nêu trên, Lim Văn K đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

[2] Về nội dung: Bị cáo Lim Văn K là người nghiện chất ma túy nên sáng ngày 17/02/2022 bị cáo đi xe khách lên xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An để tìm mua hê rô in về sử dụng. Tại xã Tri Lễ thì bị cáo đã mua một gói hê rô in với một người đàn ông mà bị cáo không biết tên và địa chỉ, sau khi mua được bị cáo chia thành 06 gói nhỏ rồi đưa về nhà để nhằm mục đích sử dụng dần. Khoảng 17 giờ 30 cùng ngày khi bị cáo đang cất giấu 06 gói hê rô in trong túi quần và đang đi trên đường ở trong làng thì bị Công an xã Ch.H phối hợp cùng Công an huyện Q.Ch tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện và thu giữ 06 gói hê rô in trong túi quần của bị cáo.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được. Tại kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Các mẫu chất bộ màu trắng thu giữ của Lim Văn K ký hiệu từ M1 đến M6 gửi tới giám định là ma túy (Hê rô in), khối lượng 0,165 gam. Bị cáo mua hê rô in mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Khối lượng chất ma

túy bị cáo tàng trữ là 0,165 gam do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy biết rõ về tác hại của việc sử dụng ma túy đối với sức khỏe con người, làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần thiết xét xử nghiêm đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội và để bị cáo có điều kiện để cai nghiện và từ bỏ việc sử dụng ma túy. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo bởi: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000,đ đến 500.000.000,đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Căn cứ vào biên bản xác minh về điều kiện kinh tế của bị cáo thì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, thuộc diện chính sách hộ nghèo, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không vì mục đích lợi nhuận. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Hành vi của người bán ma túy cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được là ai, ở đâu. Do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[3]Vật chứng vụ án: Hê rô in thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng 0,165 gam, quá trình điều tra đã trích lấy mẫu giám định hết, còn lại 06 mảnh giấy trắng và 06 mảnh bao nilon và bì thư niêm phong cũ. Đây là vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch Thu tiêu hủy.

[4] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lim Văn K 01 (Một) năm về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/02/2022.

- Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 06 mảnh giấy trắng và 06 mảnh bao nilon và bì thư niêm phong cũ.

Chi tiết các vật chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu lập ngày 08/7/2022.

- Án phí: Căn cứ điểm c khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lim Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lô Xuân Diệu